

KẾ HOẠCH

Tăng cường Chuyển đổi số năm 2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy, về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2269/QĐ-BGTVT ngày 08/12/2020 của Bộ Giao thông vận tải phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số Bộ Giao thông vận tải đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

- Quyết định số 1763/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2023 của Bộ Giao thông vận tải Ban hành Kế hoạch phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Bộ Giao thông vận tải năm 2024.

- Quyết định số 830/QĐ-BGTVT ngày 03/4/2024 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu của Bộ Giao thông vận tải;

- Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy, về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 1553/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông, ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông năm 2024;

- Kế hoạch số 731/KH-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về cung cấp và công bố danh mục dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông; Công văn số 3856/UBND-TH ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, thay thế Danh mục Dữ liệu mở ban hành kèm theo Kế hoạch số 731/KH-UBND ngày 10/11/2023;

- Quyết định số 709/QĐ-SGTVT ngày 22/11/2022 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông, về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số ngành giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 05/KH-SGTVT ngày 30/1/2024 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông về Chuyển đổi số Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông năm 2024;

- Kế hoạch số 28/KH-SGTVT ngày 27/6/2024 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông triển khai Chiến lược dữ liệu của Sở Giao thông vận tải đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 05/KH-SGTVT ngày 30/1/2024 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông về Chuyển đổi số Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông năm 2024, bám sát các nhiệm vụ của Bộ Giao thông vận tải theo Quyết định số 1763/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2023 ban hành Kế hoạch phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Bộ Giao thông vận tải năm 2024; Quyết định số 830/QĐ-BGTVT ngày 03/4/2024 ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu của Bộ Giao thông vận tải và các nhiệm vụ UBND tỉnh Đắk Nông theo Quyết định số 1553/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông năm 2024; Kế hoạch số 731/KH-UBND ngày 10/11/2023 về cung cấp và công bố danh mục dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông.

Tạo sự chuyển biến trong nhận thức của công chức, viên chức và người lao động trong ngành về ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của chuyển đổi số cũng như Chỉ số DTI; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các phòng, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ để cải thiện, nâng cao Chỉ số DTI.

Khắc phục những tồn tại, hạn chế, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của ngành, của tỉnh; Triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện chỉ số Chuyển đổi số (DTI) ngành Giao thông vận tải năm 2024; phấn đấu kết quả xếp loại chuyển đổi số năm 2024 của Sở Giao thông vận tải tăng ít nhất 05 bậc so với năm 2023.

2. Yêu cầu

Xác định cụ thể nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm, tiến độ thực hiện nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở trong việc triển khai thực hiện chuyển đổi số của ngành.

Việc xây dựng Kế hoạch phải đáp ứng yêu cầu về sự cần thiết, tính khả thi, tính hiệu quả, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Bộ Giao thông vận tải, UBND tỉnh giao.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhận thức số

a) Ngày Chuyển đổi số

Căn cứ hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, Bộ Thông tin và Truyền thông và điều kiện thực tế của cơ quan ban hành Kế hoạch triển khai chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Ngày chuyển đổi số tỉnh năm 2024 đảm bảo hiệu quả mang lại lợi ích thiết thực cho người dân địa phương.

b) Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

Chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng trên Trang thông tin điện tử, lồng ghép trong các cuộc họp của cơ quan, các hội nghị, hội thảo, buổi tập huấn kiến thức cho doanh nghiệp ngành Giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh.

c) Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

Chỉ đạo, hướng dẫn công chức, viên chức tham gia kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.

2. Hạ tầng số

Có kế hoạch mua sắm, sửa chữa, thay thế các máy tính, thiết bị xuống cấp, hư hỏng để từng bước hoàn thiện các trang thiết bị và đáp ứng được mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin theo chỉ đạo của tỉnh, thực hiện đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, gồm:

- Nâng cấp một số máy trạm có cấu hình thấp, đáp ứng nhu cầu xử lý thông tin;
- Trang bị các yêu cầu phục vụ phòng họp trực tuyến;
- Trang bị các thiết bị đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo đề xuất cấp độ tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử đồng bộ, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin;
- Trang bị phần mềm diệt virus bản quyền cho các máy trạm, đảm bảo hoạt động ổn định cho hệ thống mạng;
- Hoàn thiện đánh giá cấp độ hệ thống an toàn hệ thống thông tin.

3. Nhân lực số

Cử công chức tham gia tập huấn nâng cao nhận thức về phát triển chính quyền số, chuyển đổi số, kinh tế số, an toàn thông tin thông qua tổ chức Hội nghị, hội thảo, tập huấn phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, an toàn thông tin; trong đó đặc biệt chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu để ra quyết định và hoạch định chính sách; kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

Cử cán bộ tham gia tập huấn nâng cao kiến thức về CNTT công tác đảm bảo an toàn thông tin, công tác chuyển đổi số do Sở Thông tin Truyền thông tổ chức.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp cung cấp nền tảng số dùng chung của tỉnh tổ chức đào tạo, tập huấn cho lãnh đạo và công chức, viên chức Sở về xây dựng và triển khai Chính quyền số; công tác quản lý nhà nước lĩnh vực chuyển đổi số; tổ chức, triển khai thực hiện các chương trình, dự án chuyển đổi số.

4. An toàn thông tin mạng

Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin mạng, cập nhật thông tin thường xuyên các chương trình nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn thông tin cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở.

Rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo quy định Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT, ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Thường xuyên cập nhật, triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin.

Xây dựng, ban hành, thường xuyên rà soát, cập nhật các kế hoạch, quy chế, quy định về đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở và các đơn vị trực thuộc.

5. Nền tảng số, dữ liệu số

Phối hợp Sở TTTT triển khai cung cấp dữ liệu mở theo lộ trình của Kế hoạch số 731/KH-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về cung cấp và công bố danh mục dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông.

Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Chiến lược dữ liệu của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Chuẩn hóa chế độ thực hiện báo cáo, thống kê của ngành, kết nối và cập nhật CSDL ngành giao thông, vận tải kịp thời, đầy đủ vào Hệ thống thông tin báo cáo theo quy định. Thu thập dữ liệu, hiển thị các thông tin báo cáo, thống kê đánh giá phục vụ hoạt động giám sát, kiểm tra theo thời gian thực tế trên môi trường số.

Tiếp tục đẩy mạnh việc kết nối, trao đổi dữ liệu và mở dữ liệu; tập trung xây dựng các hệ thống dữ liệu lớn chuyên ngành của Sở. Phát triển và khai thác hiệu quả nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2269/QĐ-BGTVT ngày 08/12/2020 của Bộ Giao thông vận tải Phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số Bộ Giao thông vận tải đến năm 2025, định hướng đến 2030”, bao gồm: Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và đường thủy nội địa; nâng cao hiệu quả hoạt động vận tải bằng xe ô tô, hoạt động vận tải thủy nội địa; kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn giao thông đường bộ,...

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 965/QĐ-BGTVT ngày 7/8/2023 của Bộ GTVT về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực đường bộ giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến 2030”.

Tiếp tục phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh hoàn thiện việc chia sẻ, kết nối dữ liệu các hệ thống của Bộ GTVT với Hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh.

Triển khai thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu ngành Giao thông vận tải từ các CSDL của Bộ Giao thông vận tải (theo Quyết định số 830/QĐ-BGTVT ngày 03/4/2024 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu của Bộ Giao thông vận tải) với CSDL dùng chung của tỉnh Đắk Nông thông qua nền tảng chia sẻ tích hợp của tỉnh (trục LGSP).

6. Chính quyền số

6.1. Dịch vụ công

Cung cấp kịp thời, đầy đủ 100% dịch vụ công của ngành GTVT trên cổng DVC quốc gia, tỉnh; 100% DVC đủ điều kiện được công bố toàn trình; thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đúng thời gian quy định; rà soát đơn giản hóa, tối ưu quy trình, cắt giảm thành phần hồ sơ TTHC; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, triển khai đảm bảo cho tổ chức, cá nhân giao dịch hành chính trực tuyến thuận lợi, hiệu quả, tiết kiệm.

Nâng cao tỷ lệ hồ sơ, thủ tục hành chính tiếp nhận, xử lý, giải quyết trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Năm 2024, 100% hồ sơ tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được quản lý trên hệ thống Dịch vụ công. Đẩy mạnh thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt và thu phí, lệ phí qua hóa đơn điện tử tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Hướng dẫn công dân và doanh nghiệp thực hiện các nghĩa vụ tài chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Đảm bảo 100% văn bản điện tử gửi, nhận giữa các cơ quan hành chính được ký số; Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số trong các giao dịch điện tử, hệ thống thông tin báo cáo.

Cung cấp đầy đủ thông tin lên Trang thông tin điện tử Sở đảm bảo theo yêu cầu tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Đảm bảo cổng thông tin điện tử luôn được cập nhật, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác phục vụ công tác quản lý và điều hành của đơn vị và phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Triển khai công tác số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 của Chính phủ.

6.2. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động QLNN ngành GTVT

Tiếp tục vận hành, sử dụng hiệu quả các phần mềm của tỉnh, Bộ GTVT đã triển khai theo quy định, quy chế đã ban hành; phối hợp triển khai kết nối, liên thông các hệ thống thông tin đang vận hành sử dụng qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

Triển khai, hoàn thiện các ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành điện tử, hạn chế việc sử dụng văn bản giấy, ứng dụng phát triển giao dịch điện tử, xác thực điện tử, văn phòng điện tử như quản lý văn bản, tài liệu điện tử, tài liệu

hợp, phòng họp trực tuyến, quản lý kế hoạch và theo dõi công việc qua mạng,... để đổi mới phương thức làm việc truyền thống sang môi trường trực tuyến sử dụng nền tảng số.

Tiếp tục vận hành, sử dụng hiệu quả các phần mềm phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ Sở Giao thông vận tải gồm:

- Hệ thống phần mềm giám sát học thực hành lái xe trên đường (DAT).
<https://dat.gplx.gov.vn>

- Hệ thống phần mềm quản lý giáo viên dạy thực hành lái xe:
<https://giaovien.shlx.vn>

- Hệ thống phần mềm quản lý giấy phép lái xe:
<https://nghiepvu.gplx.gov.vn>. Gồm 04 phân hệ là:

- + Phần mềm cài đặt tại Sở GTVT.

- + Phần mềm cài đặt tại Cơ sở đào tạo.

- + Phần mềm cài đặt tại trung tâm sát hạch.

- + Phần mềm cài đặt tại Trung tâm phục vụ hành chính công.

- Hệ thống đổi giấy phép lái xe trực tuyến cấp độ 4:
<https://quantridvc4.gplx.gov.vn>

- Hệ thống nghiệp vụ quản lý vận tải đường bộ: <https://qlvt.mt.gov.vn/>

- Hệ thống xử lý & khai thác sử dụng dữ liệu từ thiết bị GSHT thuộc Cục Đường bộ Việt Nam: <https://gsht.dr.vn.gov.vn/>

- Hệ thống đăng kiểm Việt Nam: <http://app.vr.org.vn>

- Hệ thống phần mềm thẩm định thiết kế cải tạo xe cơ giới:
203.162.20.157/VMMWeb.

- Phần mềm quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ :
<https://qltsc.mof.gov.vn;>

- Phần mềm quản lý Quản lý tài sản đường bộ (RAMS)
<http://rams.dr.vn.gov.vn;>

- Phần mềm quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ:
[http://rams.dr.vn.gov.vn.](http://rams.dr.vn.gov.vn)

7. Thực hiện Đề án 06 tỉnh

Tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ Kế hoạch số 48/KH-SGTVT ngày 03/11/2023 của Sở Giao thông vận tải về triển khai thực hiện các Mô hình của Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 lĩnh vực Giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan triển khai tuyên truyền, hướng dẫn các đơn vị kinh doanh vận tải xe khác liên tỉnh, trung tâm sát hạch lái xe ứng dụng 03 mô hình Đề án 06/CP của ngành GTVT trên địa bàn tỉnh: (1) nền tảng quản

lý lưu trú xe khách đường dài (liên tỉnh); (2) giám sát thi cử, sát hạch lái xe; (3) sử dụng CCCD gắn chip điện tử quét thẻ thanh toán vé xe không dùng tiền mặt.

Tuyên truyền, quán triệt trách nhiệm CCVC toàn ngành GTVT trong thực hiện Đề án 06 tỉnh; tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng dịch vụ công trực tuyến đến cá nhân để nâng cao tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến thủ tục “Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe”.

8. Kinh tế số, xã hội số

Triển khai tuyên truyền, phổ biến rộng rãi thông qua các lớp tập huấn, phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử về công tác triển khai chuyển đổi số.

Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số các mô hình kinh doanh dịch vụ vận tải truyền thống của doanh nghiệp sang phương thức kinh doanh dựa trên nền tảng công nghệ số theo Quyết định số 2269/QĐ-BGTVT ngày 08/12/2020 của Bộ Giao thông vận tải Phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số Bộ Giao thông vận tải đến năm 2025, định hướng đến 2030”.

Khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư trang thiết bị công nghệ số để kết nối với các hệ thống thông tin của cơ quan Nhà nước và được coi là điều kiện cần để được cấp phép hoạt động kinh doanh vận tải.

Hoàn thiện cơ chế, chính sách để cho phép sử dụng tài khoản thu phí điện tử của phương tiện vào thanh toán phí, lệ phí, tiền xử phạt vi phạm giao thông và các phí dịch vụ khác.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Đáp ứng đầy đủ theo nhiệm vụ trọng tâm tại Mục III; chi tiết hóa Kế hoạch số 05/KH-SGTVT ngày 30/1/2024 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông về Chuyển đổi số Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông năm 2024; Cập nhật các nhiệm vụ về xây dựng CSDL theo Kế hoạch số 731/KH-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về cung cấp và công bố danh mục dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông; Công văn số 3856/UBND-TH ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, thay thế Danh mục Dữ liệu mở ban hành kèm theo Kế hoạch số 731/KH-UBND ngày 10/11/2023 và Kế hoạch số 28/KH-SGTVT ngày 27/6/2024 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông triển khai Chiến lược dữ liệu của Sở Giao thông vận tải đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

(Có Phụ lục các nhiệm vụ thực hiện kế hoạch chuyển đổi số Sở GTVT tỉnh Đắk Nông năm 2024 kèm theo)

V. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Tuyên truyền nâng cao nhận thức, lồng ghép vào các cuộc họp của đơn vị về an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng. Thường xuyên cập nhật kiến thức về các loại mã độc mới kịp thời có hướng ngăn chặn, khắc phục.

2. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính

Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT trong toàn cơ quan, bảo đảm CNTT là một trong các nội dung trọng tâm, thường xuyên trong các chương trình truyền thông của cơ quan. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT minh bạch, hiện đại hóa nền hành chính, thúc đẩy gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT với cải cách hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của đơn vị.

3. Giải pháp tài chính

Hàng năm, bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị được cấp để đầu tư, nâng cấp, duy trì hạ tầng CNTT để đảm bảo hoạt động thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và hoạt động chuyên môn, kết nối với tổ chức, cá nhân.

4. Giải pháp tổ chức, triển khai

Tăng cường vai trò người đứng đầu cơ quan; phát huy tối đa vai trò quản lý nhà nước, tổ chức triển khai ứng dụng CNTT hiệu quả; Bảo đảm tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này; theo dõi tổng hợp tình hình triển khai thực hiện chuyển đổi số của các phòng, đơn vị; phối hợp các phòng, đơn vị đề đề xuất phương án giải quyết, báo cáo lãnh đạo Sở xem xét, quyết định.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Kế hoạch Tài chính tham mưu kinh phí tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của Sở, hướng dẫn các đơn vị liên quan giải ngân đúng tiến độ và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Nghiên cứu, hướng dẫn các phòng, ban trong việc mua sắm trang thiết bị phần cứng, phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, cải cách hành chính.

Tham mưu Ban Giám đốc Sở hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp và đánh giá kết quả thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin của các phòng ban, đơn vị theo kế hoạch đã đề ra. Cuối năm, tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số của từng đơn vị, làm một trong những căn cứ để xét thi đua khen thưởng.

2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

Tăng cường công tác phối hợp, cung cấp thông tin kịp thời liên quan đến chuyển đổi số; bố trí nguồn lực hợp lý, xác định những công việc cấp bách, thiết yếu để tập trung ưu tiên thực hiện trước.

Nêu cao tinh thần trách nhiệm, coi việc cải thiện, nâng cao chỉ số DTI là nhiệm vụ quan trọng, thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, gắn với việc kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ, chất lượng; phân công rõ ràng trách nhiệm cho từng bộ phận chủ trì và các bộ phận liên quan.

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền nội dung Kế hoạch này đến 100% công chức, viên chức, người lao động thuộc phòng, đơn vị quản lý.

Chủ động tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này đảm bảo thời gian theo quy định; báo cáo kết quả gửi Văn phòng Sở trước ngày 10 tháng cuối quý để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Phối hợp với Văn phòng Sở thực hiện một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến theo lĩnh vực phòng, đơn vị quản lý.

Thường xuyên phối hợp Văn phòng Sở, Ban biên tập Trang thông tin điện tử Sở tuyên truyền, phổ biến, đăng tin, bài phản ánh kết quả triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch tăng cường Chuyển đổi số năm 2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông, yêu cầu các phòng, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo về Sở (qua Văn phòng) để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (thay b/c);
- GD, các PGĐ Sở GTVT;
- Các phòng, ban nghiệp vụ Sở GTVT;
- Lưu: VT, KT&KCHT_(VTH-02b).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Nhân Bản

Phụ lục: CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHUYÊN ĐỔI SỐ SỞ GTVT TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGTVT ngày /6/2024 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Thời gian thực hiện
I	Nhận thức số				
1	Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyên đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU được ban hành kèm theo Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 và các Kế hoạch khác có liên quan của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo chuyên đổi số tỉnh Đắk Nông bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình, đặc điểm của từng phòng, ban thuộc Sở	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	Triển khai bằng nhiều hình thức; Ban hành văn bản quán triệt (tháng 8/2024)	Năm 2024
2	Ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Ngày chuyển đổi số tỉnh năm 2024	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	Kế hoạch, Báo cáo kết quả	Quý III
3	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	Duy trì chuyên mục Chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử Sở, tăng cường viết tin, bài đăng tải chuyên mục Chuyển đổi số	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Thời gian thực hiện
4	Tổng hợp, báo cáo, tổ chức các cuộc họp Ban chỉ đạo Chuyển đổi số, Tổ Giúp việc Ban chỉ đạo Chuyển đổi số	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	Kế hoạch, báo cáo	Định kỳ, đột xuất
5	Kiện toàn Ban chỉ đạo Chuyển đổi số, Tổ Giúp việc Ban chỉ đạo Chuyển đổi số	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	Quyết định kiện toàn	Quý III
6	Phát động phong trào thi đua chuyển đổi số; lựa chọn, khen thưởng các điển hình tiên tiến về chuyển đổi số	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	Văn phòng Sở tham mưu ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua, và tổ chức thực hiện	Kế hoạch phát động (Tháng 7/2024) Triển khai năm 2024
II	Hạ tầng số, an toàn thông tin mạng				
1	Rà soát lập kế hoạch mua sắm, sửa chữa, thay thế các máy tính, thiết bị xuống cấp, hư hỏng để từng bước hoàn thiện các trang thiết bị và đáp ứng được mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin theo chỉ đạo của UBND tỉnh; hoàn thiện hệ thống mạng cục bộ LAN tại đơn vị.	Văn phòng Sở	Phòng Kế oạch Tài chính	Kế hoạch, dự toán kinh phí; Thực hiện mua sắm theo Kế hoạch	Năm 2024
2	Phối hợp với Sở TT&TT nâng cấp Trang TTĐT đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy đáp ứng yêu cầu chức năng, tính	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	Thực hiện theo Quyết định số 1553/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông,	Năm 2024

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Thời gian thực hiện
	năng kỹ thuật theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022			ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông năm 2024	
3	Đầu tư các thiết bị đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo đề xuất cấp độ tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử đồng bộ, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; Triển khai các phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Sở	Phòng Kế hoạch Tài chính	Kế hoạch, dự toán kinh phí; Thực hiện mua sắm theo Kế hoạch	Năm 2024
III	Nhân lực số				
1	Cử công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, hội thảo, hội nghị, tọa đàm về chuyển đổi số do các đơn vị liên quan tổ chức	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	Văn bản cử công chức, viên chức tham gia	Năm 2024
2	Cử cán bộ lãnh đạo tham gia các chương trình đào tạo, đào tạo lại kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	Văn bản cử cán bộ lãnh đạo tham gia	Năm 2024
3	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp cung cấp nền tảng số dùng chung của tỉnh tổ chức đào tạo, tập huấn cho lãnh đạo và công chức, viên chức Sở về xây dựng và triển khai Chính quyền số;	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	Kế hoạch tổ chức thực hiện, Văn bản triển khai	Năm 2024

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Thời gian thực hiện
	công tác quản lý nhà nước lĩnh vực chuyển đổi số; tổ chức, triển khai thực hiện các chương trình, dự án chuyển đổi số.				
IV	Nền tảng số, dữ liệu số				
1	Phối hợp Sở TTTT triển khai cung cấp dữ liệu mở theo lộ trình của Kế hoạch số 731/KH-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về cung cấp và công bố danh mục dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông và Công văn số 3856/UBND-TH ngày 04/7/2024 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, thay thế Danh mục Dữ liệu mở ban hành kèm theo Kế hoạch số 731/KH-UBND ngày 10/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	- Xây dựng Kế hoạch chi tiết rà soát, thống kê, thu thập dữ liệu mở ngành GTVT (Hoàn thành trong tháng 8/2024); tổ chức thực hiện Kế hoạch. - Cung cấp dữ liệu định kỳ theo Kế hoạch.	Năm 2024
2	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Chiến lược dữ liệu của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	Kế hoạch tổ chức thực hiện, Văn bản triển khai	Năm 2024
3	Triển khai thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu ngành Giao thông vận tải từ	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	Văn bản triển khai	Năm 2024

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Thời gian thực hiện
	các CSDL của Bộ Giao thông vận tải (theo Quyết định số 830/QĐ-BGTVT ngày 03/4/2024 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu của Bộ Giao thông vận tải) với CSDL dùng chung của tỉnh Đắk Nông thông qua nền tảng chia sẻ tích hợp của tỉnh (trục LGSP)				
4	Sử dụng hiệu quả các nền tảng số do Bộ GTVT triển khai như: Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu; nền tảng nhận diện, kiểm soát phương tiện tự động; nền tảng số quản lý phương tiện và người điều khiển phương tiện; nền tảng số quản lý dữ liệu về kết cấu hạ tầng giao thông đối với các tuyến Quốc lộ trên địa bàn tỉnh; nền tảng số mô hình thông tin xây dựng (BIM); nền tảng số cho các dịch vụ vận tải và logistics để từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu ngành giao thông vận tải của tỉnh,...	Phòng KT&KCHTGT, Phòng Vận tải, phương tiện và người lái	Các Phòng, ban thuộc Sở	Sử dụng có hiệu quả các nền tảng số do Bộ GTVT triển khai	2024 (Theo Kế hoạch của Bộ GTVT)
5	Rà soát, thống kê, thu thập dữ liệu về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến Tỉnh lộ; yêu cầu UBND các huyện tổ chức rà soát,	Phòng KT&KCHTGT	Các Phòng, ban thuộc Sở	Xây dựng Kế hoạch chi tiết rà soát, thống kê, thu thập dữ liệu về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	2024

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Thời gian thực hiện
	thống kê kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý (đường huyện, xã, đường đô thị), nhằm từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu về kết cấu hạ tầng giao thông vận tải đối với hệ thống đường địa phương để tiến tới xây dựng cơ sở dữ liệu ngành giao thông vận tải của tỉnh và kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành giao thông vận tải do Bộ GTVT quản lý theo kế hoạch của Bộ GTVT			(Hoàn thành trong tháng 8/2024); tổ chức thực hiện Kế hoạch. Từng bước xây dựng được cơ sở dữ liệu kết cấu hạ tầng giao thông vận tải đối với hệ thống đường địa phương	
6	Triển khai các ứng dụng nhằm nâng cao sự tương tác với người dân (Triển khai hệ thống phản ánh hiện trường tỉnh Đắk Nông)	Văn phòng Sở; Thanh tra Sở.	Các Phòng, ban thuộc Sở	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.	Năm 2024
V	Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động QLNN ngành GTVT				
1	Cung cấp thông tin, phối hợp với cơ quan chủ trì là Bộ GTVT trong việc xây dựng quy hoạch chuỗi cung ứng dịch vụ logistics kết nối các kho bãi, bến cảng, đơn vị vận tải, phương tiện chuyên chở, người vận chuyển để	Phòng KH-TC	Các Phòng, ban thuộc Sở	Cung cấp thông tin và phối hợp hiệu quả với Bộ GTVT trong việc xây dựng quy hoạch chuỗi cung ứng dịch vụ logistics	Theo kế hoạch triển khai của Bộ GTVT

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Thời gian thực hiện
	hướng tới giảm giá thành chi phí logistics				
2	Ứng dụng các hệ thống thiết bị và phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin do Bộ GTVT triển khai, từng bước tự động hóa các công tác liên quan đến quản lý đăng ký, kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp, phương tiện và người điều khiển phương tiện tham gia kinh doanh vận tải	Phòng VT, PT và NL		Từng bước tự động hóa một số công việc	Theo kế hoạch triển khai của Bộ GTVT
3	Ứng dụng các phần mềm của Bộ GTVT để hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý lái xe, nhằm nâng cao chất lượng quản lý nhà nước trong công tác đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật; triển khai hệ thống giám sát từ xa bằng hình ảnh đối với các trung tâm sát hạch lái xe trên địa bàn tỉnh	Phòng VT, PT và NL		Ứng dụng hiệu quả các phần mềm, ứng dụng	Theo kế hoạch triển khai của Bộ GTVT
4	Phối hợp cung cấp thông tin từ các hệ thống quản lý thông tin chuyên ngành để Bộ GTVT phát triển hệ thống tích hợp dữ liệu từ các ngành	Phòng KT&KCHTGT, Phòng Vận tải, phương tiện và	Các Phòng, ban thuộc Sở	Văn bản phối hợp cung cấp thông tin	Theo kế hoạch triển khai của Bộ GTVT

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Thời gian thực hiện
	giao thông vận tải, cảnh sát giao thông, y tế để cung cấp thông tin phục vụ quản lý, giám sát an toàn giao thông trên phạm vi toàn quốc theo kế hoạch triển khai của Bộ GTVT	người lái			
VI	Chính quyền số				
1	Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, lập và xử lý công việc trên môi trường mạng (trừ hồ sơ mật theo quy định)	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	- 100% văn bản điện tử được trao đổi qua hệ thống quản lý; - 100% hồ sơ công việc được lập, lưu trữ điện tử.	Năm 2024
2	Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tăng cường hiệu quả Công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (Cung cấp kịp thời, đầy đủ 100% dịch vụ công của ngành GTVT trên cổng DVC quốc gia, tỉnh; 100% DVC đủ điều kiện được công bố toàn trình; thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đúng thời gian quy định; rà soát đơn giản hóa, tối ưu quy trình, cắt giảm thành phần hồ sơ TTHC)	Văn phòng Sở	Phòng KT&KCHTGT, Phòng Vận tải, phương tiện và người lái	- Báo cáo đánh giá kết quả cải cách hành chính tháng, quý, 6 tháng, năm	Năm 2024
3	Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị	Phòng KT&KCHTGT,	Các Phòng, ban thuộc Sở	Thực hiện số hóa theo lộ trình, lưu trữ trong kho	Năm 2024

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Thời gian thực hiện
	định số 45/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 của Chính phủ	Phòng Vận tải, phương tiện và người lái		dữ liệu số hóa toàn tỉnh.	
4	100% công chức, viên chức được cung cấp và sử dụng hộp thư điện tử công vụ hỗ trợ trao đổi công việc.	Văn phòng Sở	Các Phòng, ban thuộc Sở	Văn bản rà soát, đề nghị cấp mới, thu hồi, reset mật khẩu mail công vụ, báo cáo kết quả sử dụng	Năm 2024
VII	Thực hiện Đề án 06 tỉnh				
1	Tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ Kế hoạch số 48/KH-SGTVT ngày 03/11/2023 của Sở Giao thông vận tải về triển khai thực hiện các Mô hình của Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 lĩnh vực Giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	Phòng Vận tải, phương tiện và người lái	Văn phòng Sở	- Xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Kế hoạch số 48/KH-SGTVT ngày 03/11/2023 của Sở Giao thông vận tải (hoàn thành trong tháng 8/2024); - Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các Mô hình của Đề án quý, 6 tháng, năm.	Năm 2024
2	Phối hợp với Công an tỉnh để chia sẻ dữ liệu về giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch	Phòng Vận tải, phương tiện và người lái	Các Phòng, ban thuộc Sở	Kết nối, sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ GTVT	2024

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả sản phẩm	Thời gian thực hiện
	vụ công tình phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải.				